

Số: 07/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 182/2025/TLST – HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh [Trình Đình G](#), sinh năm 1983; Số CCCD: 042083002405; Địa chỉ: [Ngõ A, đường M, tổ dân phố T, phường T, tỉnh Hà Tĩnh](#).

Bị đơn: Chị [Hò Thị L](#), sinh năm 1985; Số CCCD: 042185005432; Địa chỉ: [Ngõ A, đường M, tổ dân phố T, phường T, tỉnh Hà Tĩnh](#).

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 điều 26; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh [Trình Đình G](#) và chị [Hò Thị L](#).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh [Trình Đình G](#) và chị [Hò Thị L](#) có 02 con chung là [Trình Hò Giang N](#), sinh ngày 02/01/2014 và [Trình Hò Nam H](#), sinh ngày 05/09/2020. Anh [Trình Đình G](#) được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung [Trình Hò Giang N](#), chị [Hò Thị L](#) được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung [Trình Hò Nam H](#) cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh [Trình Đình G](#) và chị [Hò Thị L](#) có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh [Trình Đình G](#) và chị [Hò Thị L](#) tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, về nợ chung không có.

- Về án phí: Anh [Trình Đình G](#) tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000402 ngày 28/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho anh [Trình Đình G](#) 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND KV 1 - Hà Tĩnh;
- THADS Hà Tĩnh;
- UBND xã Thạch Lạc, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Sơn